

Số: 691 /QĐ-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Tiêu chuẩn công nhận trường
đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định 39/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các Hội, doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc đơn vị quản lý của Nhà nước Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Kế hoạch liên ngành số 65/KHLT-SGDĐT-STNMT ngày 12/8/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) với Sở Tài nguyên và Môi trường (TNMT) về việc phối hợp thực hiện công tác truyền thông, giáo dục bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Chính trị, tư tưởng, Sở Giáo dục Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 478 /QĐ – SGDĐT.CTHS-GDQP ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Sở GDĐT về việc ban hành Tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng các Phòng: Chính trị, tư tưởng; Tổ chức cán bộ; Kế hoạch Tài chính; Giáo dục Trung học – Thường xuyên và Chuyên nghiệp Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non; Trưởng phòng Phòng GDĐT các huyện, thị, thành phố; Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các phó giám đốc (dề c/d);
- Lưu: VT, CTTT, ĐS, 10b.



GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Liêm

TIÊU CHUẨN
CÔNG NHẬN TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN XANH – SẠCH – ĐẸP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 691/QĐ – SGDDĐT
ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Tiêu chuẩn này quy định về công nhận trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp bao gồm: 9 tiêu chuẩn.
2. Áp dụng đối với trường mầm non, mẫu giáo, nhà trẻ, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Điều 2. Điều kiện và nguyên tắc

Căn cứ vào các tiêu chuẩn quy định các nhà trường tự đánh giá nếu trường đã đạt chuẩn được quyền đề nghị cấp có thẩm quyền kiểm tra, xét duyệt và công nhận đạt chuẩn. Cụ thể:

- Đối với các trường thuộc phòng GDĐT:

+ Nhiệm vụ của nhà trường: Tự đánh giá xét thấy đạt chuẩn, làm bản đề nghị gửi về phòng GDĐT.

+ Nhiệm vụ của phòng GDĐT: Tổng hợp các bản đề nghị của trường, tiến hành kiểm tra, tổng hợp các trường đủ điều kiện đạt chuẩn gửi về Sở GDĐT đề nghị kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.

- Đối với các trường THPT: Tự đánh giá nếu trường đủ điều kiện đạt chuẩn làm đề nghị gửi về Sở GDĐT yêu cầu kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.

Điều 3. Thời hạn công nhận

Thời hạn công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp là 5 năm.

Sau 5 năm kể từ ngày ký quyết định công nhận, nhà trường phải tự đánh giá, làm bản đề nghị gửi đến cấp có thẩm quyền để được kiểm tra và công nhận lại. Sở GDĐT xem xét để tiếp tục công nhận hoặc không công nhận trường đạt Xanh - Sạch - Đẹp.

Chương II
TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN XANH-SẠCH-ĐẸP

Điều 4. Tiêu chuẩn đánh giá (9 tiêu chuẩn)

Tiêu chuẩn 1 : Công tác trồng cây (5 tiêu chí)

a. Nhà trường phải có sơ đồ qui hoạch việc trồng cây. (thể hiện rõ cây đã trồng, cây dự kiến trồng; có ghi chú ký hiệu rõ ràng, cụ thể, được Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu...).

b. Trồng nhiều loại cây như : Cây bóng mát, cây cảnh, hoa, kiểng...(cây và chậu kiểng phải có bảng tên kiên cố thể hiện tên Tiếng Việt và tên Khoa học, nếu được tặng phải thể hiện cả tên Người tặng, ngày tháng năm được tặng, nội dung tặng. Nếu trường hợp số cây cùng loại nhiều có thể treo một số bảng tên đại diện trên một số cây...).

c. Có ghê đá đặt ở nơi có lối đi trong khu vực bóng mát, vườn hoa. (số lượng ghê đá đảm bảo đủ bố trí phù hợp nơi có bóng mát, ghê đá phải sạch, đẹp, không bám rêu, bám bụi...).

d. Sửa sang chăm bón thường xuyên cây trồng. (nhà trường có kế hoạch phân công cụ thể việc chăm sóc cây trồng; cây trồng phải tươi tốt, các tán cây lớn được cắt tỉa gọn gàng nhưng phải đảm bảo bóng mát; các chậu hoa, kiểng phải sạch, đẹp không bám rêu, bám bẩn, ...).

e. Có vườn sinh học, trồng nhiều loại cây phục vụ cho công tác giảng dạy, sơ cấp cứu cho học sinh ...(phải có bảng tên thể hiện “vườn sinh học” không được đặt tên khác; có bảng ghi chú ký hiệu thứ tự, tên các loại cây và công dụng; các loại cây phải có bảng kiên cố để ghi ký hiệu thứ tự các loại cây; có kế hoạch cho học sinh tham gia trồng, chăm sóc, tìm hiểu công dụng các loại cây (kèm hình ảnh minh chứng (nếu có))...).

Tiêu chuẩn 2 : Giảm thiểu xói mòn đất (3 tiêu chí)

a. Trường phải có hệ thống cống, rãnh thoát nước hợp lý. (không có nước tồn đọng, các nắp hệ thống cống, rãnh phải còn nguyên vẹn đảm bảo cho học sinh học tập, vui chơi an toàn,...).

b. Phủ cỏ trồng các loại cây giữ đất. (đảm bảo tươi tốt, không khô héo...).

c. Bờ kè bảo vệ các khu vực đất có thể bị xói mòn. (kiểm tra thực tế).

Tiêu chuẩn 3 : Quản lí rác thải (3 tiêu chí)

a. Có thùng rác, thùng rác phải có nắp đậy, hình thức đẹp. (Đảm bảo số lượng, thùng rác phải sạch, có nắp đậy, không bám bẩn...)

b. Quyết định xử lí tốt nhất khi thùng rác đầy. (xử lí rác kịp thời không tồn đọng, không đốt rác trong khuôn viên trường (trừ trường hợp có lò đốt rác)...).

c. Khuyến khích tái chế, tái sử dụng vật phế liệu. (có kế hoạch hoặc hoạt động thực tế của học sinh về việc thực hiện sử dụng vật phế liệu để tái chế, tái sử dụng vào công việc có ích ...).

Tiêu chuẩn 4 : Tiết kiệm điện nước (2 tiêu chí)

a. Thông báo tiền điện nước phải trả hàng tháng cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh biết. (thông qua sinh hoạt dưới cờ, dán thông báo công khai ở

phòng giáo viên và bản tin của nhà trường hoặc các hình thức khác... (kiểm tra thực tế + hồ sơ minh chứng).

b. Áp dụng các biện pháp tiết kiệm điện nước có hiệu quả. (báo cáo kết quả thực hiện việc tiết kiệm điện nước 5 tháng gần nhất, có khẩu hiệu tuyên truyền, tuyên truyền sinh hoạt dưới cờ, các hình thức khác... (có hồ sơ minh chứng)).

Tiêu chuẩn 5 : Xanh hóa nhà trường (4 tiêu chí)

a. Có cây cảnh bố trí thích hợp trong lớp, phòng làm việc. (kiểm tra thực tế)

b. Trang trí đẹp, bày trí khoa học lớp học, phòng làm việc; (kiểm tra thực tế)

c. Đeo khẩu trang khi làm vệ sinh, dùng phấn không bụi; lớp học, bàn học sinh không bẩn; phòng làm việc, phòng chức năng, phòng học không mạng nhện; nền gạch khuôn viên trường không bả kẹo cao su. (hình ảnh minh họa + kiểm tra thực tế).

d. Nhà vệ sinh giáo viên, học sinh luôn sạch. (có phân công người vệ sinh thường xuyên, có nước dội, không hôi, không có mảng bám, có trang bị bồn rửa tay, có xà phòng, khăn lau, có trang bị đồ dậm chân, giấy vệ sinh...).

Tiêu chuẩn 6 : Các hoạt động vì môi trường (3 tiêu chí)

a. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, nói chuyện chuyên đề về chủ đề môi trường. (có kế hoạch thực hiện hoặc hình ảnh minh chứng).

b. Tổ chức các cuộc thi về môi trường. (có kế hoạch thực hiện hoặc hình ảnh minh chứng).

c. Tổ chức các buổi dã ngoại sinh hoạt môi trường. (có kế hoạch thực hiện hoặc kế hoạch phối hợp hay hình ảnh minh chứng).

Tiêu chuẩn 7 : Theo dõi sự thay đổi môi trường của nhà trường (3 tiêu chí)

a. Ghi chép, chụp ảnh đối chiếu để thấy rõ sự thay đổi của đơn vị ; nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, học sinh. (có hình ảnh minh chứng sắp xếp theo thứ tự các năm để thấy rõ sự thay đổi của đơn vị...).

b. Trưng bày những ghi chép hình ảnh thay đổi đó. (trưng bày hình ảnh ở vị trí thích hợp nơi giáo viên, học sinh và phụ huynh nhìn thấy...).

c. Động viên khuyến khích, mọi người tham gia chăm sóc, cải tạo môi trường của nhà trường. (Có kế hoạch hoặc hình ảnh minh họa, kiểm tra thực tế).

Tiêu chuẩn 8 : Phát huy những ảnh hưởng tích cực của nhà trường (3 tiêu chí)

a. Mời người am hiểu về lĩnh vực môi trường ở địa phương giúp trường tổ chức thực hiện các công việc trên. (hình ảnh minh họa, kế hoạch phối hợp thực hiện...).

b. Tham gia tuyên truyền, cổ động, nâng cao nhận thức trong cộng đồng : các chiến dịch làm sạch môi trường. (có kế hoạch hay hình ảnh minh chứng).

c. Giao lưu với các đơn vị, cộng đồng về chủ đề môi trường. (có kế hoạch phối hợp hay hình ảnh minh chứng).

Tiêu chuẩn 9 : Nơi có điều kiện (3 tiêu chí)

a. Làm một ao sinh thái hoặc khu non bộ, bố trí thích hợp.

b. Trồng cây chắn gió, chống sạt lở (ở nơi thích hợp).

c. Ươm cây giống, ủ phân hữu cơ...(có khu ươm cây mới để thay thế cây chết,...)

**** Chú ý :** Đối với các đơn vị trường có điểm phụ thì việc đánh giá công nhận trường đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp bao gồm cả điểm phụ.

Chương III

KIỂM TRA, CÔNG NHẬN TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN XANH-SẠCH-ĐẸP

Điều 5. Trình tự kiểm tra, xét công nhận và thành phần kiểm tra

Trình tự kiểm tra, xét công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp như sau:

1. Nhà trường tiến hành tự kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chí quy định tại Chương II của tiêu chuẩn này, báo cáo kết quả và trình tự thực hiện như Điều 2.

2. Đoàn kiểm tra cấp huyện (phòng GDĐT): gồm đại diện Lãnh đạo phòng GDĐT, chuyên viên phụ trách và Hiệu trưởng của các trường đã đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp, tiến hành kiểm tra, đánh giá các đơn vị trực thuộc phòng GDĐT. Nếu thấy nhà trường đã đạt chuẩn phòng GDĐT làm văn bản đề nghị Sở GDĐT tổ chức kiểm tra, đánh giá công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và tiền thưởng theo quy định.

3. Đoàn kiểm tra cấp tỉnh (Sở GDĐT): gồm lãnh đạo Sở, lãnh đạo phòng chuyên môn, chuyên viên phụ trách, đại diện của phòng GDĐT, giáo viên cốt cán ở các trường tiến hành kiểm tra, đánh giá. Nếu nhà trường đạt chuẩn thì Sở GDĐT ra quyết định công nhận và cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.

Điều 6. Quy trình kiểm tra, công nhận

1. Nghe báo cáo chung của nhà trường theo các tiêu chuẩn đánh giá trường Xanh - Sạch - Đẹp (như điều 4).

2. Kiểm tra theo các tiêu chuẩn

a. Kiểm tra các hồ sơ, sổ sách: căn cứ theo các tiêu chí trong từng tiêu chuẩn được quy định tại Chương II (từng tiêu chuẩn phải có hồ sơ minh chứng).

b. Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất của trường;

c. Thu thập ý kiến của các cá nhân nhà trường.

3. Lập biên bản kiểm tra, đánh giá nhà trường về từng tiêu chuẩn và kết luận tổng hợp các tiêu chuẩn.

4. Lập bản đề nghị, trình Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị công nhận

1. Bản đề nghị kiểm tra công nhận.

2. Báo cáo kết quả xây dựng trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp theo từng tiêu chuẩn đánh giá được quy định tại Chương II.

3. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, kế hoạch, bản phân công thực hiện xây dựng trường Xanh - Sạch - Đẹp.

4. Phiếu điểm của đơn vị tự chấm, biên bản kiểm tra của trường (*đối với các trường thuộc phòng GDĐT phải nộp cả phiếu chấm điểm của phòng GDĐT và biên bản kiểm tra*).

5. Sơ đồ qui hoạch cây trồng.

Ghi chú: Tất cả các hồ sơ trên của các trường đóng thành tập (04 bộ).

- 01 bộ gửi về Bộ phận một cửa Sở Giáo dục và Đào tạo.

- 03 bộ gửi cho đoàn kiểm tra của Sở GDĐT khi đến kiểm tra.

6. Văn bản đề nghị công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp do Trưởng phòng (phòng GDĐT), Hiệu trưởng (trường THPT) ký và đóng dấu.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG, PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Điều 8. Trách nhiệm của nhà trường

Xây dựng kế hoạch phân đầu và phát triển nhà trường để đạt các tiêu chuẩn trường Xanh - Sạch - Đẹp; duy trì, giữ vững và phát huy các kết quả đã đạt sau khi được công nhận trường đạt chuẩn.

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a. Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trên địa bàn để đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.

b. Đôn đốc, giám sát và kiểm tra các trường trong việc phân đầu đạt chuẩn và duy trì các tiêu chuẩn đã đạt được;

c. Kiến nghị với Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị thu hồi Quyết định và Bảng công nhận đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp đối với nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn nhưng không giữ vững và phát huy kết quả đạt được;

d. Hàng năm tiến hành tổng kết, phong trào xây dựng và trường được công nhận đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp;

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a. Đôn đốc, giám sát và kiểm tra các trường trong việc phấn đấu đạt chuẩn, duy trì các tiêu chuẩn đã đạt được;

b. Tiến hành thu hồi Quyết định và Bảng công nhận trường đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp đối với trường đã được công nhận đạt chuẩn nhưng không giữ vững và phát huy kết quả đạt được;

c. Hàng năm tiến hành tổng kết, phong trào xây dựng và đánh giá công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp./.



GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Liêm